ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07 /CT-UBND	*Bình Thuận, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

CHỈ THỊ
Về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách tỉnh Bình Thuận

Ngày 23/6/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách; theo đó, kết quả thực hiện qua công tác kiểm toán, thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cho thấy còn xảy ra tình hình vi phạm chế độ, chính sách trong quản lý thu - chi ngân sách nhà nước; việc thực hiện một số kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra còn chậm, chưa nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý, khắc phục các sai phạm; công tác tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý còn hạn chế, chưa đảm bảo thời hạn quy định,... đã ảnh hưởng đến kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước và hiệu quả sử dụng các nguồn tài chính - ngân sách nhà nước.

Để khắc phục những hạn chế mà Thủ tướng Chính phủ đã chỉ ra, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là sở, ngành, địa phương) tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Nhiệm vụ chung:

Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây: Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và cấp dưới trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công; tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng an toàn, bền vững, hiệu quả để có thể ứng phó với những tình huống bất thường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, đáp ứng các yêu cầu nguồn lực cho phục hồi và phát triển kinh tế của tỉnh; tăng cường công tác quyết toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch; thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương, cá thể hóa trách nhiệm của những cá nhân liên quan, để xem xét xử lý đầy đủ, kịp thời các sai phạm theo quy định.

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế:

- Hạn chế tối đa việc đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các chính sách mới làm giảm thu ngân sách nhà nước; trừ trường hợp thực hiện theo quy định của Trung ương và trong những tình huống thực sự cần thiết, cấp bách, tình huống bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh gây ra thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh; chỉ ban hành chính sách mới chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn tài chính đảm bảo, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính, tiếp tục rà soát trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Khẩn trương thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trọng tâm theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Về quản lý thu ngân sách nhà nước:

2.1. Cục Thuế Bình Thuận, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Bình Thuận theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Lập dự toán thu ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế, và các pháp luật về thuế, chế độ thu, đảm bảo tính tích cực, vững chắc và bao quát hết các nguồn thu, lưu ý các khoản thu đột biến, đặc thù; dự báo đảm bảo phù hợp với khả năng tăng trưởng kinh tế tại địa phương và tháo gỡ khó khăn, khuyến khích phát triển sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế; nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo, xây dựng dự toán thu; khắc phục tình trạng dự báo, xây dựng dự toán thu ngân sách chưa sát với thực tế.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định Luật Quản lý thuế và pháp luật có liên quan, tăng cường công tác quản lý thu phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước; hạch toán, điều tiết các khoản thu của từng cấp ngân sách, từng địa phương theo đúng quy định; không tự đặt ra các khoản thu, không giữ lại hoặc để các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước trái với quy định của pháp luật; khẩn trương xử lý theo chế độ quy định các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai nhưng chậm nộp và các khoản đã được các cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị thu vào ngân sách nhà nước; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành

chính thuế và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu của quy trình quản lý thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, kiểm tra sau thông quan, công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, tập trung vào những doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm có độ rủi ro cao nhất là kinh doanh trên nền tảng số, chuyển nhượng bất động sản; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, không để việc hoàn thuế chậm trễ, kéo dài. Nâng tỷ lệ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, gian lận thuế, trốn thuế, chuyển giá; kiểm soát chặt chẽ giá tính thuế, nhất là giá tính thuế trong lĩnh vực hải quan; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trước và sau hoàn thuế, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật, hiệu quả cho doanh nghiệp... Kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không đăng ký kinh doanh nhưng thực tế có kinh doanh để đưa vào diện quản lý thuế; rà soát xử lý các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất - kinh doanh nhưng không kê khai, nộp thuế theo quy định, các doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh nhưng thực tế không hoạt động.

- Thực hiện rà soát, đánh giá phân loại nợ thuế; tập trung đôn đốc, cưỡng chế thu ngay các khoản nợ thuế, tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định, không để tình trạng nợ thuế kéo dài, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; đẩy nhanh xử lý nợ thuế không còn khả năng thu hồi đã tồn tại nhiều năm theo các quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn về xử lý nợ, đảm bảo đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và đúng bản chất của số nợ thuế.

- Tổ chức thu đầy đủ, kịp thời các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra, cơ quan bảo vệ pháp luật và các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật.

2.2. Sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan: Kịp thời cung cấp thông tin liên quan để phối hợp cùng cơ quan thuế thực hiện tốt công tác lập dự toán và triển khai thực hiện dự toán thu đảm bảo đúng quy định.

4. Về quản lý chi ngân sách nhà nước:

a) Các sở, ngành, địa phương:

- Lập và quyết định dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, bám sát mục tiêu, định hướng, yêu cầu của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm của tỉnh Bình Thuận, kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm; trên cơ sở các chính sách, chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với năm dự toán và theo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan,

đơn vị được giao; bố trí chi ngân sách nhà nước trong phạm vi khả năng nguồn lực; bố trí chi cho các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước phải đúng thẩm quyền, xác định rõ tính chất nguồn vốn và trong phạm vi tổng số vốn được cấp có thẩm quyền quyết định, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo cân đối ngân sách hàng năm và trong trung hạn.

- Lập kế hoạch đầu tư công hằng năm theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Đầu tư công. Thực hiện nghiêm việc phân bổ, giao chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân cấp dưới trước ngày 31/12 năm kế hoạch, theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách Trung ương hằng năm; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án quan trọng, cấp bách và chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước, xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án. Quyết liệt triển khai các giải pháp theo các Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân hết kế hoạch vốn hằng năm đã phân bổ, hạn chế tối đa số dư dự toán bị hủy bỏ hoặc chuyển nguồn sang năm sau; thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành theo quy định, thường xuyên rà soát số dư tạm ứng, kịp thời thu hồi các khoản tạm ứng không đúng quy định, tạm ứng không có khối lượng thực hiện, tạm ứng kéo dài nhiều năm, quá thời hạn quy định.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn được giao, triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

- Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Thực hiện nhiệm vụ chi theo đúng nguồn kinh phí được giao; trường hợp không còn nhiệm vụ chi, phải hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định. Chỉ những khoản dự toán chi chưa thực hiện được hoặc chưa chi hết theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước và Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ mới được chuyển nguồn sang năm sau để thực hiện, số còn lại sẽ bị hủy dự toán theo quy định. Nghiêm cấm các trường hợp chi sai nguồn; mượn nguồn của các cấp ngân sách khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền; nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

- Thực hiện bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, chế độ, chính sách chi ngân sách trong phạm vi khả năng nguồn lực của ngân sách cấp trên và khả năng cân đối ngân sách của từng địa phương cấp dưới. Việc sử dụng vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu phải theo đúng mục tiêu quy định; trường hợp sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết phải hoàn trả ngân sách cấp trên kịp thời theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Đẩy mạnh việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, từng đơn vị để giảm chi thường xuyên và cơ cấu lại ngân sách nhà nước. Xây dựng phương án tăng cường mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời giảm áp lực lên ngân sách nhà nước.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng và báo cáo quyết toán, công khai tài chính các quỹ tài chính ngoài ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức, hoạt động để tăng cường quản lý, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả hoạt động của các quỹ, sắp xếp lại các quỹ có nguồn thu, nhiệm vụ chi trùng lặp với ngân sách nhà nước hoặc không còn phù hợp theo Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội và Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

b) Sở Tài chính phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo chi ngân sách nhà nước theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi và quy định pháp luật. Đồng thời, đẩy mạnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Xử lý nghiêm về tài chính theo quy định đối với các sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản của nhà nước đã được cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị.

5. Về quản lý viện trợ, vay, trả nợ; kiểm soát nợ công, nợ của chính quyền địa phương:

b) Thực hiện huy động để bù đắp bội chi ngân sách địa phương trong phạm vi dự toán HĐND tỉnh quyết định, bố trí chi trả nợ lãi trong chi cân đối ngân sách địa phương; chi trả nợ gốc ngoài chi cân đối ngân sách địa phương được bố trí từ nguồn vay, bội thu ngân sách cấp tỉnh, kết dư ngân sách cấp tỉnh và nguồn tăng

thu, tiết kiệm chi theo quy định, đảm bảo trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo cam kết và hợp đồng vay đã ký với Bộ Tài chính.

c) Các chủ đầu tư, các ban quản lý dự án sử dụng vốn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thông tin về nợ công theo quy định tại Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương; Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ và Công văn số 1886/UBND-ĐTQH ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh về việc nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện các dự án vay lại vốn vay nước ngoài (áp dụng theo quy định mới khi Chính phủ ban hành các quy định thay thế các Nghị định nêu trên).

6. Về quản lý, sử dụng tài sản công:

a) Các sở, ngành, địa phương:

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh hoặc ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, địa phương theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn để làm căn cứ lập kế hoạch, dự toán và kiểm soát chi ngân sách.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung cho đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Khai thác hiệu quả tải sản kết cấu hạ tầng; sử dụng hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo đúng quy định của pháp luật; chấn chỉnh, xử lý nghiêm việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc Nhà nước và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc Nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập.

b) Thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

7. Về công tác lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và báo cáo tài chính nhà nước hằng năm:

a) Các sở, ngành, địa phương:

- Thực hiện xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới, tổng hợp báo cáo theo đúng chế độ và thời hạn quy định. Khi xét duyệt, thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm, nếu phát hiện các khoản chi sai chế độ hoặc không đủ điều kiện quyết toán thì xử lý theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; nếu chi sai thì phải thu hồi nộp đủ cho ngân sách nhà nước; nếu chưa đủ điều kiện quyết toán thì phải hoàn thiện thủ tục quyết toán theo quy định, xử lý, thu hồi các khoản chuyển nguồn không đúng quy định và hạn chế chuyển nguồn sang năm sau. Trong quá trình thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách cấp dưới, nếu phát hiện sai sót, sai phạm thì cơ quan tài chính cấp trên xử lý và có văn bản thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp dưới để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định tại Điều 67 Luật Ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư khẩn trương lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo đúng thời hạn quy định. Không để xảy ra tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư công đã hoàn thành, nhưng chậm lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

- Chỉ đạo sát việc thực hiện xét duyệt, thẩm định số liệu quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và các đơn vị dự toán cấp dưới, đảm bảo đúng chế độ kế toán, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Đồng thời tổng hợp số liệu quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm báo cáo cơ quan tài chính đúng thời hạn quy định.

- Sau khi có thông báo thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước năm, đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách các cấp kịp thời có thông báo chi tiết cho đơn vị trực thuộc và đơn vị dự toán cấp dưới phối hợp với cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện điều chỉnh số liệu kế toán ngân sách nhà nước theo đúng số liệu tại thông báo thẩm định quyết toán (nếu có chênh lệch).

- Chỉ đạo công tác kế toán, cung cấp thông tin tài chính, ngân sách theo đúng quy định của chế độ kế toán, quy định về cung cấp thông tin lập báo cáo tài chính nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện có và đầu tư trang thiết bị, phần mềm kế toán trong trường hợp cần thiết để đảm bảo chất lượng thông tin đầu vào cho báo cáo tài chính nhà nước. Đẩy mạnh việc sử dụng thông tin, số liệu báo cáo tài chính nhà nước cho việc phát triển hoạch định chính sách, quản lý điều hành các nguồn lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các sở, ngành, địa phương được giao quản lý ngành, lĩnh vực, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện, hiệu quả sử dụng ngân sách gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo từng ngành, lĩnh vực mà sở, ngành được giao phụ trách, gửi cùng với báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm về Sở Tài chính tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh, Bộ Tài chính.

b) Sở Tài chính tăng cường công tác kiểm tra quyết toán ngân sách địa phương; thẩm định quyết toán ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố và tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định, đảm bảo thời hạn; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật trong trường hợp phát hiện có sai phạm.

8. Về đôn đốc, kiểm tra, xử lý, công khai, báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra:

a) Các sở, ngành và địa phương:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm giải trình, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công.

- Tổ chức đôn đốc, chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra, trong đó tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan, đề ra các giải pháp và phối hợp với các cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra để xử lý dứt điểm các kiến nghị, kết luận còn tồn đọng từ các năm trước và những nội dung thực hiện theo Chỉ thị này. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý, gửi Sở Tài chính cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo hướng dẫn của Trung ương và UBND tỉnh; trong đó, phải nêu rõ những tồn tại trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới. Riêng đối với phần báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán liên quan đến vốn đầu tư xây dựng cơ bản, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Trường hợp các sở, ngành, địa phương không chấp hành chế độ báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra theo quy định của pháp luật và quy định tại Chỉ thị này, hoặc báo cáo chậm, Sở Tài chính tạm dừng cấp kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

- Tổ chức thực hiện kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công; chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra đối với các vi phạm xảy ra thuộc trách nhiệm được giao quản lý. Định kỳ cuối năm, thủ trưởng các sở, ngành, địa phương báo cáo kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân gửi Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh gửi Bộ Nội vụ báo cáo danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý.

- Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc chậm thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra đối với các sai phạm trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện đôn đốc báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của kiểm toán nhà nước về đầu tư công của các sở, ngành, địa phương. Sở Tài chính chủ trì đôn đốc các sở, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của kiểm toán nhà nước về hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công; tham mưu UBND tỉnh tổng hợp chung báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nhà nước báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

c) Sở Nội vụ đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp chung danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm đối với các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ.

d) Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo của Sở Nội vụ về danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công, tài sản công tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

9. Tổ chức thực hiện:

a) Chỉ thị này thay thế Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị này.

c) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện Chỉ thị này; định kỳ hàng năm, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước.

Yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành và địa phương nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Mặt trận và Đoàn thể tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, TH.Ngọc.

CHỦ TỊCH

Đoàn Anh Dũng